

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC  
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật  
CẮT CHỈ SAU PHẪU THUẬT

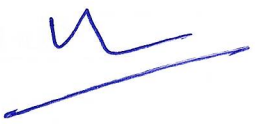





Mã ban hành số: 142 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.48.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06 / 2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs. Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths. Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			 
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc



**Quy Trình Kỹ Thuật**  
**CẮT CHỈ SAU PHẪU THUẬT**

**I. ĐẠI CƯƠNG:**

Cắt chỉ sau phẫu thuật là thủ thuật giúp lấy bỏ mũi chỉ khâu tại thời điểm thích hợp, để phòng ngừa mũi khâu để lại dấu vết, do biểu mô lan dọc theo phía sau sợi chỉ, tạo thành đường rãnh xuất hiện do sức căng kéo dài ở da hoặc niêm mạc.

**II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;

**III. CHỈ ĐỊNH:**

1. Vết thương đến thời điểm cắt chỉ thích hợp (trung bình 7 ngày sau phẫu thuật).
2. Vết thương tụ dịch/mủ cần cắt bớt mũi chỉ để dẫn lưu dịch/mủ.
3. Vết mổ tụ máu gây chèn ép nguy cơ đe dọa biến chứng.

**IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Không có.

**V. THẬN TRỌNG:** Người bệnh có bệnh lý toàn thân.

**VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**

1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ.
2. Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

**VII. CHUẨN BỊ:**

1. **Thuốc:** Thuốc sát khuẩn, thuốc gây tê.
2. **Thiết bị y tế:**
  - Găng tay, khẩu trang, mũ.
  - Băng gạc.
  - Bộ dụng cụ cắt chỉ.
3. **Người bệnh:**
  - Bác sĩ: giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
  - Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.
4. **Hồ sơ bệnh án:**

Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.
5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** Khoảng 0,25–0,5 giờ.
6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật hoặc phòng phẫu thuật.
7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn thủ thuật.

**VIII. TIẾN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT:**

1. **Phương pháp vô cảm:** có thể phải gây mê với trẻ nhỏ không hợp tác.
2. **Chuẩn bị tư thế người bệnh:**

Nằm hoặc ngồi tùy vị trí, tình trạng vết mổ sao cho bộc lộ được vị trí vết mổ.
3. **Các bước thực hiện:**
  - a. **Bước 1:**
    - Kiểm tra, đánh giá vết mổ.



- Sát khuẩn vết mổ.

**b. Bước 2:**

- Cắt chỉ vết mổ, tùy theo kiểu khâu, tình trạng vết mổ mà quyết định kỹ thuật cắt chỉ.
- Với vết thương liền tốt, khô, sạch: cắt toàn bộ mũi chỉ.
- Với vết thương nhiễm trùng có thể cắt chỉ sớm hơn quy định và cắt chỉ cách quãng.

**c. Bước 3:** Sát khuẩn lại vết mổ.

**d. Bước 4. Kết thúc quy trình:**

- Đánh giá tình trạng người bệnh sau khi thực hiện kỹ thuật.
- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

**IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:**

**1. Tai biến trong thủ thuật:**

- Người bệnh choáng, ngất trong khi cắt chỉ: tạm dừng thủ thuật, kiểm tra dấu hiệu sinh tồn và xử trí tùy theo mức độ.
- Rỉ máu từ vết cắt chỉ: sát khuẩn, băng vết cắt chỉ.

**2. Tai biến sau thủ thuật:** Vết mổ không liền: xử trí theo nguyên nhân.